

Số: **5566** /QĐ-BNN-HTQT

Hà Nội, ngày **30** tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung nội dung Quyết định số 1992/QĐ-BNN-HTQT ngày 29/5/2015 về việc Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam” vay vốn Ngân hàng Thế giới (WB)

VĂN PHÒNG UBND TỈNH AN GIANG

ĐẾN **Số:** **10701/2017**
Chuyển:

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 của Chính phủ về Quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BKHĐT ngày 08/8/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 của Chính phủ về Quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Thông tư 225/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 của Bộ Tài chính “Quy định chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu Ngân sách nhà nước”;

Căn cứ Thông tư số 49/2009/TT-BNNPTNT ngày 04/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ của nước ngoài thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Quyết định số 625/QĐ-TTg ngày 13/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt danh mục dự án “Chuyển đổi Nông nghiệp bền vững tại Việt Nam” vay vốn Ngân hàng Thế giới;

Căn cứ Quyết định số 1992/QĐ-BNN-HTQT ngày 29/5/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Chuyển đổi Nông nghiệp bền vững tại Việt Nam” vay vốn Ngân hàng Thế giới (WB).

Căn cứ Công thư ngày 26/6/2016 của Ngân hàng Thế giới về việc không phản đối việc bổ sung 3 đơn vị tham gia hỗ trợ kỹ thuật là Thanh tra Bộ, Vụ Pháp chế và Viện Khoa học Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên;

Căn cứ Công thư ngày 10/5/2016 của Ngân hàng Thế giới không phản đối việc bổ sung tỉnh Phú Thọ tham gia thí điểm thực hiện Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp thuộc Hợp phần A - Dự án VnSAT;

Căn cứ Quyết định số 1822/QĐ-BNN-KH ngày 18/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc bổ sung tỉnh Phú Thọ tham gia thí điểm thực hiện Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp của Hợp phần A - Dự án VnSAT;

Căn cứ ý kiến chấp thuận của Lãnh đạo Bộ về việc phân bổ chi phí vận hành và quản lý dự án cho Hợp phần A - Dự án VnSAT từ nguồn ngân sách của Hợp phần A - Dự án VnSAT tại Tờ trình số 714/TTr-KH ngày 19/9/2016 của Vụ Kế hoạch và Vụ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 3474/QĐ-BNN-HTQT ngày 23/8/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Bổ sung đơn vị tham gia hỗ trợ kỹ thuật Dự án “Chuyển đổi Nông nghiệp bền vững tại Việt Nam”;

Căn cứ Thư không phản đối của Ngân hàng Thế giới ngày 08/11/2016 về việc bổ sung Viện lúa Đồng bằng sông Cửu Long tham gia hỗ trợ kỹ thuật Dự án “Chuyển đổi Nông nghiệp bền vững tại Việt Nam”;

Xét đề nghị của Trưởng Ban quản lý các dự án Nông nghiệp tại Tờ trình số 3005/TTr-DANN-KHKT ngày 02/12/2016 về việc Bổ sung đơn vị và nhiệm vụ hỗ trợ kỹ thuật Dự án “Chuyển đổi Nông nghiệp bền vững tại Việt Nam”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng các Vụ: Hợp tác quốc tế, Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung nội dung Quyết định số 1992/QĐ-BNN-HTQT ngày 29/5/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Chuyển đổi Nông nghiệp bền vững tại Việt Nam” vay vốn Ngân hàng Thế giới, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh Khoản 5, Điều 1:

“5. Phạm vi thực hiện dự án:

Phạm vi thực hiện dự án: gồm 13 tỉnh, thành phố là Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai, Kon Tum, Lâm Đồng, An Giang, Cần Thơ, Đồng Tháp, Hậu Giang, Kiên Giang, Long An, Sóc Trăng và Tiền Giang và 8 tỉnh lựa chọn thí điểm Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp là: Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Nam Định, Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Bình Định, Đồng Tháp, Lâm Đồng”.

2. Điều chỉnh, bổ sung Điểm 8.1, Khoản 8, Điều 1:

“Tiểu Hợp phần A1 - Tăng cường năng lực cho Bộ Nông nghiệp và PTNT

Hỗ trợ Ban chỉ đạo liên ngành tái cơ cấu ngành Nông nghiệp (do Phó Thủ tướng làm Trưởng ban) chỉ đạo ngành nông nghiệp triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu đạt mục tiêu và tiến độ đề ra; hỗ trợ các đơn vị thuộc Bộ nâng cao năng

lực chỉ đạo và tổ chức thực hiện tái cơ cấu với các nội dung sau: (i) tuyên truyền và nâng cao nhận thức về tái cơ cấu ngành nông nghiệp; (ii) rà soát Đề án TCC ngành và xây dựng Kế hoạch TCC chuyển đổi mô hình tăng trưởng nông nghiệp; rà soát, điều chỉnh và tổ chức thực hiện 6 đề án/kế hoạch tái cơ cấu các tiểu ngành và 6 kế hoạch chuyên đề phục vụ tái cơ cấu đã được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt; (iii) xây dựng và tổ chức thực hiện bộ chỉ số giám sát, đánh giá tái cơ cấu ngành nông nghiệp; (iv) lập và tổ chức thực hiện kế hoạch dựa trên kết quả; (v) Nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư công, tài chính công tại Bộ Nông nghiệp và PTNT theo hướng minh bạch, đảm bảo đầu tư gắn kết với các ưu tiên của ngành và (vi) Quản lý và vận hành dự án Hợp phần A.

Tiểu hợp phần A2: Tăng cường năng lực cho cấp tỉnh:

Hỗ trợ tăng cường năng lực cho 8 tỉnh thí điểm tái cơ cấu nông nghiệp, các hỗ trợ cụ thể là: đề xuất nâng cao hiệu quả dịch vụ công trong ngành Nông nghiệp, hoàn thiện và tổ chức thực hiện đề án (hoặc kế hoạch) tái cơ cấu nông nghiệp tại địa phương, xây dựng các chương trình hành động và tổ chức thực hiện; triển khai một số chuyên đề cải cách theo nội dung phù hợp với Tiểu hợp phần A1.”

3. Điều chỉnh, bổ sung Điểm 8.4, Khoản 8, Điều 1:

“8.4 Hợp phần D: Quản lý dự án và Giám sát đánh giá

Đào tạo tập huấn, cung cấp trang thiết bị phương tiện cần thiết và chi phí vận hành cho Ban quản lý dự án Trung ương và các Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh dự án”.

4. Điều chỉnh, bổ sung Tiết b, Điểm 13.2, Khoản 13, Điều 1:

“13.2. Tổ chức quản lý thực hiện dự án:

b. Cơ quan thực hiện dự án: Bao gồm Ban Quản lý dự án Nông nghiệp, Vụ Kế hoạch, Thanh tra Bộ, Vụ Pháp chế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, Viện Khoa học Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên, Viện lúa Đồng bằng sông Cửu Long và Ngân hàng bán buôn.

Thanh tra Bộ: Tham gia công tác thanh, kiểm tra chất lượng giống, vật tư đầu vào của 02 ngành hàng lúa gạo và cà phê vùng dự án nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất và kinh doanh của 02 ngành hàng trên.

Vụ Pháp chế: Rà soát, đánh giá hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, tình hình thực thi chính sách, pháp luật đối với ngành hàng lúa gạo và cà phê; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật trong sản xuất, kinh doanh 02 ngành hàng lúa gạo và cà phê.

Viện Khoa học Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên: Hướng dẫn kỹ thuật canh tác, tái canh bền vững, tưới tiết kiệm và đa dạng hóa cà phê; hướng dẫn lựa chọn, hỗ trợ, đánh giá và chứng nhận vườn ươm giống cà phê; cung cấp giống đầu dòng/giống chất lượng cao và dịch vụ kỹ thuật liên quan đến sản xuất, chế biến cà phê; giám sát đánh giá các mô hình canh tác, tái canh cà phê bền

vững và đa dạng hóa cà phê; các hoạt động sản xuất và cung ứng cây giống cà phê trong khuôn khổ dự án.

Viện lúa Đồng bằng sông Cửu Long: Hướng dẫn các gói kỹ thuật sản xuất lúa gạo bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu cho các vùng sinh thái nhiễm mặn, nước lợ và nước ngọt thuộc vùng dự án tại Đồng bằng sông Cửu Long.

5. Các nội dung còn lại của Quyết định số 1992/QĐ-BNN-HTQT ngày 29/5/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không thay đổi.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Hợp tác quốc tế, Kế hoạch, Tài chính, Tổ chức cán bộ; Trưởng Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, Ngoại giao, Tư pháp;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND các tỉnh dự án;
- Lãnh đạo Bộ;
- Lưu VT, HTQT (LMT-35).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Lê Quốc Doanh